

DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn
hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần năm 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN NĂM 2024

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản | Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực |
|-------------------------------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN | | | | | |
| Văn bản của Hội đồng nhân dân tỉnh | | | | | |
| 1. | Nghị quyết | Số 19/2009/NQ-HĐND ngày 05/10/2009 về việc đặt tên đường, công trình công cộng và điều chỉnh độ dài một số đường thuộc địa bàn thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn | Khoản 2 Điều 1 | | |
| 2. | Nghị quyết | Số 05/2015/NQ-HĐND ngày 03/4/2015 về việc quy định mức chi cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn | Nội dung “(Danh sách cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính phải được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt)” tại mục 6 của Quy định mức chi cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn | Được Bãi bỏ bởi Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 bãi bỏ một số nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn | 28/7/2024 |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản | Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực |
|-----|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| 3. | Nghị quyết | Số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018 ban hành quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn | <ul style="list-style-type: none"> - Điều 1; - Điểm a khoản 1; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 2. | Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn | 09/11/2024 |
| 4. | Nghị quyết | Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và hằng năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn | <ul style="list-style-type: none"> - Gạch đầu dòng thứ nhất điểm b khoản 2 Điều 9; - Khoản 2, 4 Điều 11; - Gạch đầu dòng thứ nhất Điều 14; - Gạch đầu dòng thứ nhất Điều 15; - Điều 16. | Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và hằng năm trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2022 (sửa đổi, bổ sung | 09/11/2024 |
| 5. | Nghị quyết | Số 18/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm | Điểm b khoản 1; khoản 2; điểm a khoản 4; điểm a, c, d khoản 5 | | |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản | Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực |
|-----|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| | | theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh | Điều 1. | tại Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022) của Hội đồng nhân dân tỉnh | |
| 6. | Nghị quyết | Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 01/8/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh | - Khoản 4 Điều 8; - Khoản 4 Điều 11; - Khoản 4 Điều 19; - Điều 21. | Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức thu, miễn, giảm; thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 01/8/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn | 20/12/2024 |
| 7. | Nghị quyết | Số 20/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội; mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn | Điều 2 | Được sửa đổi bởi Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội; mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn | 09/11/2024 |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản | Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực |
|-----------------------------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| 8. | Nghị quyết | Số 01/2024/NQ-HĐND ngày 28/3/2024 quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn | Điều 7 | Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 20/6/2024 quy định tiêu chí thành lập và tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; một số mức chi cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn | 01/7/2024 |
| Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh | | | | | |
| 9. | Quyết định | Số 43/2017/QĐ-UBND ngày 25/12/2017 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của bản Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 và Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Bắc Kạn | Điều 1 | Được bãi bỏ bởi Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 ban hành Quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai năm 2024 áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn | 26/9/2024 |
| | | | Điều 2 | Được bãi bỏ bởi Quyết định số 19/2024/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn | 28/10/2024 |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản | Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| 10. | Quyết định | Số 22/2018/QĐ-UBND ngày 06/8/2018 ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và lễ hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn | <ul style="list-style-type: none"> - Các Điều 10, 11, 12; - Khoản 3 Điều 34; - Nội dung “Trình Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập Ban quản lý cấp xã để thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 12 Quy chế này” tại đoạn 4 khoản 3 Điều 18; - Khoản 2, Điều 35. | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 05/8/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và lễ hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 06/8/2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn | 15/8/2024 |
| 11. | Quyết định | Số 24/2019/QĐ-UBND ngày 27/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 1750/2011/QĐ-UBND ngày 28/9/2011 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 06/8/2018 của UBND tỉnh ban hành quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và lễ hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn | Khoản 1, 2 Điều 2. | Theo Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 05/8/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và lễ hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 06/8/2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn | 15/8/2024 |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản | Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực |
|-------------------------------------------------------|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| 12. | Quyết định | Số 20/2022/QĐ-UBND ngày 16/6/2022 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương tỉnh Bắc Kạn | - Khoản 1 Điều 1; - Khoản 2; gạch đầu dòng thứ năm và gạch đầu dòng thứ chín điểm c khoản 4; gạch đầu dòng thứ tư điểm 1 khoản 4; gạch đầu dòng thứ ba điểm g khoản 4; gạch đầu dòng thứ nhất điểm a khoản 5 Điều 2. | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 20/5/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 16/6/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn | 30/5/2024 |
| 13. | Quyết định | Số 34/2023/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn | Hệ số điều chỉnh giá đất một số vị trí, khu đất tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 09/2024/QĐ-UBND ngày 20/7/2024 Sửa đổi hệ số điều chỉnh giá đất một số vị trí, khu đất tại Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn | 30/7/2024 |
| Tổng số: 13 văn bản. | | | | | |
| II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN: 0 văn bản | | | | | |

**B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN TRƯỚC NGÀY 01/01/2024 NHƯNG CHƯA ĐƯỢC CÔNG BỐ:
0 văn bản.**